

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm Cung cấp túi rác, bao xốp theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp túi rác, bao xốp.
2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng
4. Loại hợp đồng: Trọn gói.
5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 04 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 15 giờ, ngày 05/12/2023
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị, Tầng 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 đường Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP HCM.

Người liên hệ: Chị Chu Thị Kim Lan Số điện thoại: 028 3952 5244

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác).

Trân trọng./. *fu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (M06-048-ctklan)(02).

TUO GIAM ĐOC
TRUONG PHONG VAT TU THIET BI



Nguyễn Hữu Thịnh



Handwritten signature

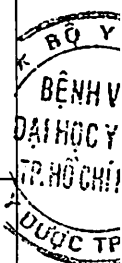
PHỤ LỤC
DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI CHÀO GIÁ

(Kèm theo Thư mời chào giá số 3781./BVDHYD-VTTB ngày 24./11./2023)

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đvt	Số lượng
1.	Bao giày nylon	- Nguyên liệu: Hạt Nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy. - Kích thước: Dài 380 mm; cao 200mm; rộng cổ 250mm (cổ bao giày có luồn thun để co giãn khi sử dụng) - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	đôi	5.000
2.	Bao kiếng PP 70x110 (cm)	- Nguyên liệu: Hạt nhựa PP - Kích thước: 70x110 (cm); - Độ dày: $\geq 0,05$ mm (khoảng 27 cái/kg) - Sản phẩm tự phân hủy sinh học.	kg	300
3.	Bao nylon 3kg 30x40 (cm)	- Nguyên liệu: Hạt nhựa PE và phụ gia tự phân hủy. - Kích thước: 30x40 (cm) - Có 2 quai xách, đáy túi xếp góc - Độ dày: $\geq 0,05$ mm (khoảng 102 cái/ kg) - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	kg	165
4.	Bao nylon đựng rác đen 55x65 (cm) in logo	- Nguyên liệu: Hạt Nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy. - Kích thước: 55x65 (cm) - Miệng và đáy túi vuông góc. - Độ dày: $\geq 0,05$ mm (khoảng 50 cái/kg) - in logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	kg	40
5.	Bao nylon đựng rác vàng 95x110 (cm) in logo	- Nguyên liệu: Hạt Nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy. - Kích thước: 95x110 (cm) - Miệng và đáy túi vuông góc. - Độ dày: $\geq 0,05$ mm (khoảng 16 cái/kg) - in logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	kg	7.800
6.	Bao nylon đựng rác vàng 55x65 (cm) in logo	- Nguyên liệu: HDPE và phụ gia tự phân hủy. - Kích thước: 55x65 (cm) - Miệng và đáy túi vuông góc. - Độ dày: $\geq 0,05$ mm (khoảng 50 cái/ kg)- in logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	kg	1.200
7.	Bao nylon đựng rác vàng 80x90 (cm) in logo	- Nguyên liệu: Hạt Nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy. - Kích thước: 80x90 (cm) - Miệng và đáy túi vuông góc. - Độ dày: $\geq 0,05$ mm (khoảng 19 cái/ kg) - in logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	kg	1.300
8.	Bao nylon đựng rác xanh 30x45 (cm) in logo	- Nguyên liệu: Hạt Nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy. - Kích thước: 30x45 (cm) - Miệng và đáy túi vuông góc. - Độ dày: $\geq 0,05$ mm (khoảng 63 cái/ kg) - in logo biểu	kg	126

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đvt	Số lượng
		tượng và dòng chữ cảnh báo - Sản phẩm tự phân hủy sinh học		
9.	Bao nylon đựng rác xanh 55x65 (cm) in logo	- Nguyên liệu: Hạt Nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy. - Kích thước: 55x65 (cm) - Miệng và đáy túi vuông góc. - Độ dày: $\geq 0,05\text{mm}$ (khoảng 50 cái/kg) - in logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	kg	1.250
10.	Bao nylon đựng rác xanh 80x100 (cm) in logo	- Nguyên liệu: Hạt Nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy. - Kích thước: 80x100 (cm) - Miệng và đáy túi vuông góc. - Độ dày: $\geq 0,05\text{mm}$ (khoảng 19 cái/ kg) - in logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	kg	160
11.	Bao nylon đựng rác xanh 95x110cm (cm)	- Nguyên liệu: Hạt Nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy. - Kích thước: 95x110 (cm) - Miệng và đáy túi vuông góc. - Độ dày: $\geq 0,05\text{mm}$ (khoảng 16 cái/ kg) - in logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	kg	5.000
12.	Bao nylon PP (1 KG) 20x30 (cm)	- Nguyên liệu: Hạt nhựa PP - Kích thước: 20x30(cm) - Độ dày: $\geq 0,025\text{mm}$ (khoảng 300 cái/kg) - Sản phẩm tự phân hủy sinh học.	kg	343
13.	Bao nylon PP 1/2 KG 12x20 (cm)	- Nguyên liệu:: Hạt nhựa PP - Kích thước 12x20 (cm) - Độ dày: $\geq 0,025\text{mm}$ (khoảng 800 cái/kg) - Sản phẩm tự phân hủy sinh học.	kg	1.135
14.	Bao nylon trắng PP 50x70 (cm)	- Nguyên liệu: PP - Kích thước 50x70 (cm) - Độ dày: $\geq 0,025\text{mm}$ (khoảng 30 cái/kg) - Sản phẩm tự phân hủy sinh học.	kg	100
15.	Bao nylon trắng PP 7x12 (cm)	- Nguyên liệu: Hạt nhựa PP - Kích thước 7x12 (cm) - Độ dày: $\geq 0,02\text{mm}$ (khoảng 1840 cái/kg) - Sản phẩm tự phân hủy sinh học.	kg	730
16.	Bao tay nylon	- Nguyên liệu: Hạt nhựa HD và phụ gia tự phân hủy, hình bàn tay. - Kích thước: 18x10 (cm) - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	kg	60
17.	Bao xốp đen các loại	- Nguyên liệu: Hạt Nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy. - Có 2 quai xách, đáy túi xếp góc	kg	20

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đvt	Số lượng
		- Độ dày: $\geq 0,05\text{mm}$ - Sản phẩm tự phân hủy sinh học		
18.	Bao xốp trắng 20x30 (cm) nhỏ	- Nguyên liệu: Hạt nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy. - Kích thước: 20x30 (cm) - Có 2 quai xách, đáy túi xếp góc - Độ dày: $\geq 0,03\text{mm}$ (khoảng 160 cái/kg) - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	kg	2.100
19.	Bao xốp trắng 26x42 (cm) trung	- Nguyên liệu: Hạt nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy - Kích thước: 26x42 (cm) - Có 2 quai xách, đáy túi xếp góc - Độ dày: $\geq 0,05\text{mm}$ (khoảng 100 cái/kg) - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	kg	12.000
20.	Bao xốp trắng 30x50 (cm)	- Nguyên liệu: HDPE và phụ gia tự phân hủy - Kích thước: 30x50 (cm) - Có 2 quai xách, đáy túi xếp góc - Độ dày: $\geq 0,05\text{ mm}$ (khoảng 85cái/kg) - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	kg	3.000
21.	Bao xốp trắng 35x60 (cm)	- Nguyên liệu: Hạt nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy - Kích thước: 35x60 (cm) - Có 2 quai xách, đáy túi xếp góc - Độ dày: $\geq 0,05\text{ mm}$ (khoảng 42 cái/kg) - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	kg	110
22.	Bao xốp trắng 40x70cm (cm)	- Nguyên liệu: Hạt nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy - Kích thước: 40x70 (cm) - Có 2 quai xách, đáy túi xếp góc - Độ dày: $\geq 0,05\text{ mm}$ (khoảng 35 cái/kg) - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	kg	450
23.	Bao xốp trắng size 15x25(cm)	- Nguyên liệu: Hạt nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy - Kích thước: 15x25 (cm) - Có 2 quai xách, đáy túi xếp góc - Độ dày: $\geq 0,03\text{mm}$ (khoảng 40 cái/kg) - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	kg	13
24.	Bao zipper 12x20 (cm)	- Nguyên liệu: Hạt nhựa PE. - Kích thước: 12x20 (cm) - Độ dày: $\geq 0,05\text{ mm}$ (255 cái/kg)	kg	50
25.	Bao zipper 4x8 (cm)	- Nguyên liệu: Hạt nhựa PE. - Kích thước: 4x8 (cm) - Độ dày: $\geq 0,05\text{ mm}$ (khoảng 1200 cái/kg)	kg	80
26.	Bao zipper 8x14 (cm)	- Nguyên liệu: Hạt nhựa PE. - Kích thước: 8x14 (cm) - Độ dày: $\geq 0,05\text{ mm}$ (khoảng 620 cái/kg)	kg	313
27.	Cuộn nylon trắng PE 1m20	- Nguyên liệu: Hạt nhựa PE và phụ gia tự phân hủy. - Kích thước: chiều rộng khổ 1m20cm - Độ dày: $\geq 0,05\text{mm}$, - Quy cách: khoảng 50kg/ cuộn. - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	kg	1.000



Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đvt	Số lượng
28.	Dây đeo tay bệnh nhân (vòng nhựa)	Vật liệu: dây đeo bằng nhựa PVC trung tính. Nút bấm bằng nhựa HDPE với màu sắc theo yêu cầu. - Kích thước: + Phần bảng tên: Dài 70mm; Rộng 22mm (Nội dung bảng tên có thông tin: Tên; giới tính; giường số, số phòng; bác sĩ) + Dây đeo: Dài 160mm; Rộng 11mm có đục sẵn 12 lỗ gài nút. + Độ dày: $\geq 0,40\text{mm}$ - Yêu cầu về sản phẩm: + Rìa của sản phẩm không được sắc cạnh có thể làm trầy xước da, nút sử dụng 1 lần (sản phẩm kiểm tra bằng sự phù hợp bằng cách đeo vào tay, quan sát thực trạng khi sử dụng sau 1h, thao tác tháo ra sản phẩm phải hư hỏng, không sử dụng được) + Độ bền màu và khả năng chịu nhiệt của sản phẩm; không loang màu, chảy nhão biến dạng ở nhiệt độ 20-70 độ C trong vòng 24 h (sản phẩm ngâm vào nhiệt độ quy định quan sát thực trạng trong vòng 24h)	cái	14.000
29.	Túi nilon in logo 20x30 (cm)	- Nguyên liệu: Hạt nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy, màu trắng, in 2 màu xanh dương logo bệnh viện trên 01 mặt. Số lượng khoảng: 110 cái/kg - Kích thước: 20x30 (cm) - độ dày: $\geq 0,10\text{ mm}$ (khoảng 272 cái/kg) - Bề quai hạt xoài, đáy túi xếp góc - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	Kg	715
30.	Túi nilon in logo 30x40 (cm)	- Nguyên liệu: Hạt nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy màu trắng, độ dày 0,10 mm, in 2 màu xanh dương logo bệnh viện trên 01 mặt. Số lượng khoảng: 110 cái/kg - Kích thước: 30x40 (cm) - độ dày: $\geq 0,10\text{ mm}$ (khoảng 61 cái/ kg) - Bề quai hạt xoài, đáy túi xếp góc - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	Kg	630
31.	Bao nylon đựng rác trắng 55x65 cm	- Nguyên liệu: Hạt Nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy. - Kích thước: 55x65 (cm) - Miệng và đáy túi vuông góc. - Độ dày: $\geq 0,05\text{mm}$ (khoảng 50 cái/ kg) - in logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	Kg	64
32.	Bao nylon đựng rác trắng 95x110cm	- Nguyên liệu: Hạt Nhựa HDPE và phụ gia tự phân hủy. - Kích thước: 95x110 (cm) - Miệng và đáy túi vuông góc. - Độ dày: $\geq 0,05\text{mm}$ (khoảng 16 cái/ kg) - in logo biểu tượng và dòng chữ cảnh báo - Sản phẩm tự phân hủy sinh học	Kg	57

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đvt	Số lượng
33.	Bao nylon PP 8x14 cm	- Nguyên liệu: Hạt nhựa PP - Kích thước 8x14 (cm) - Độ dày: $\geq 0,02\text{mm}$ (khoảng 1840 cái/kg) - Sản phẩm tự phân hủy sinh học.	kg	30
34.	Hộp nhựa đựng vật sắc nhọn y tế, 1,5 lít	Hộp đựng vật sắc nhọn y tế, cỡ 1.5 lít - Chất liệu: Nhựa HDPE, kháng khuẩn - Kích thước: 10 x 10 x 20cm ($\pm 05\%$) - Màu sắc: Màu vàng y tế, nắp đỏ - Tiêu chuẩn: thân bình có đường kẻ ngang ở mức 3/4 và phía trên có dòng chữ: “không chứa quá vạch này”, phía dưới có biểu tượng và dòng chữ chỉ đựng vật sắc nhọn. Nắp bình kín, miệng bình dạng răng cưa và đủ lớn để cho vật sắc nhọn mà không cần lực đẩy. Nắp có thể đóng mở và có khóa cài chắc chắn. Có tay xách hoặc hệ thống cố định tiện dụng.	cái	24.000
35.	Hộp nhựa đựng vật sắc nhọn y tế, 6,8 lít	Hộp đựng vật sắc nhọn y tế, cỡ 6.8 lít - Chất liệu: Nhựa HDPE, kháng khuẩn - Kích thước: 32 x 13.5 x 30.5cm ($\pm 05\%$) - Màu sắc: Màu vàng y tế, nắp đỏ - Tiêu chuẩn: thân bình có đường kẻ ngang ở mức 3/4 và phía trên có dòng chữ: “không chứa quá vạch này”, phía dưới có biểu tượng và dòng chữ chỉ đựng vật sắc nhọn. Nắp bình kín, miệng bình dạng răng cưa và đủ lớn để vật sắc nhọn vào trong dễ dàng mà không cần lực đẩy. Nắp có thể đóng mở và có khóa cài chắc chắn. Có tay xách hoặc hệ thống cố định tiện dụng	cái	411

